Tuần: 02+03+04
Tiết: 02+03+04

BÀI 2. MỘT SỐ VẤN ĐỀ CHUNG VỀ CÂY ĂN QUẢ (3 TIẾT)

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức:

- Biết được giá trị của việc trồng cây ăn quả.
- Biết được đặc điểm thực vật và yêu cầu ngoại cảnh của cây ăn quả.

2. Kĩ năng:

- Kỹ năng nhận biết các đặc điểm thực vật của cây ăn quả thành thạo.

3. Thái độ:

- Yêu thích công việc của việc trồng cây ăn quả.

4. Năng lực, phẩm chất :

- Năng lực chung : Năng lực tự học, năng lực giải quyết vấn đề, năng lực tư duy, năng lực hợp tác, năng lực sử dụng ngôn ngữ, năng lực phân tích, năng lực tổng hợp thông tin

- Năng lực chuyên biệt : Năng lực sử dụng công nghệ cụ thể, năng lực phân tích, năng lực sử dụng ngôn ngữ kỹ thuật.

- Phẩm chất: Tự lập, tự tin, tự chủ; Có trách nhiệm bản thân và cộng đồng

II. PHƯƠNG PHÁP-KĨ THUẬT

1. Phương pháp

PP dạy học Gợi mở - vấn đáp, PP thuyết trình, PP hoạt động nhóm, PP công tác độc lập

2. Kĩ thuật dạy học

Kĩ thật đặt câu hỏi, thuyết trình + Trực quan + ĐTNVĐ

III. CHUẨN BỊ

1. Giáo viên:

- Nghiên cứu SGK,SGV, các tài liệu tham khảo + mẫu vật thật.
- Hình vẽ về sơ đồ của rễ, thân, hoa và quả.

2. Học sinh:

- Đọc mục I, II
- Sưu tam tranh ảnh có liên quan.

III. TIẾN TRÌNH BÀI DẠY

1. Ổn định tổ chức

2. Kiểm tra bài cũ

?.Nêu các yêu cầu với người làm nghề trồng cây ăn quả?Yêu cầu nào là quan trọng nhất? Vì sao?

3. Bài mới

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh	Nội dung
HOẠT ĐỘNG 1: Khởi động		

Mục tiêu: Tạo hứng thú cho HS, thu hút HS sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ học tập của mình.HS khắc sâu kiến thức nội dung bài học.

Phương pháp dạy học: Thông qua kênh hình bằng TV. GV chọn tranh ảnh, hoặc 1 đoạn phim phù hợp.

Định hướng phát triển năng lực: Giải quyết vấn đề, năng lực xử lí tình huống, năng lực giao tiếp, năng lực nhận thức

Cam sành Hà Giang

Cam mật

Cam Hàm Yến

Cam mỹ

GV nêu vấn đề: Hầu hết các loại cây ăn quả đều có giá trị dinh dưỡng và giá trị kinh tế cao, được nhân dân ta trồng khắp mọi nơi. Tuy nhiên tại sao cùng một loại quả mà có nơi thì ăn ngon, có nơi lại không ngon?

Quá trình sinh trưởng và phát triển của cây ăn quả chịu ảnh hưởng của nhiều yếu tố khác nhau. Hôm nay chúng ta sẽ cùng tìm hiểu giá trị cùng đặc điểm thực vật và yêu cầu ngoại cảnh của cây ăn quả qua tiết thứ nhất của bài 2.

HOẠT ĐỘNG 2. Hình thành kiến thức

Mục tiêu: - Biết được giá trị của việc trồng cây ăn quả.

- Biết được đặc điểm thực vật và yêu cầu ngoại cảnh của cây ăn quả.

Phương pháp dạy học: Dạy học nhóm; dạy học nêu và giải quyết vấn đề; phương pháp thuyết trình.

Định hướng phát triển năng lực: Giải quyết vấn đề, năng lực hợp tác, năng lực xử lí tình huống, năng lực giao tiếp, năng lực nhận thức.

GV: Treo sơ đồ giá trị của cây ăn quả ?Phần lớn các loại quả cung cấp cho con người những chất dinh dưỡng nào? ?Nêu một vài ví dụ về công dụng làm thuốc của cây ăn quả? **?**Nêu vài ví dụ cho thấy cây ăn quả có giá trị kinh tế cao? ?Tại sao nói cây ăn quả góp phần bảo vệ môi trường sinh thái? ***GV Giải thích thêm:*** *Ngoài giá trị về kinh tế, cây ăn quả còn có tác dụng chống xói mòn, bảo vệ đất. Hiện nay du lịch sinh thái người ta còn chú trọng đến các vườn cây ăn quả, do đó cây ăn quả còn có ý nghĩa phục vụ du lịch.* **CH:** Tóm lại, cây ăn quả có những giá trị nào? **GV kết luận:** ?Trong các giá trị đó giá trị nào là quan trọng?	HS: Chất béo, vitamin, đường... HS: Quả quất có thể ngâm mật ong để trị ho. HS: Khi ta trồng xoài, nhãn có thể bán tăng thêm thu nhập cho gia đình. HS: Giữ cho môi trường trong lành. HS: Trả lời HS: - Giá trị dinh dưỡng - Là nguyên liệu cho nhà máy chế biến nông sản	**I. Giá trị của việc trồng cây ăn quả** - Giá trị dinh dưỡng: chứa nhiều đường, đạm, béo, khoáng, vitamin - Là nguyên liệu cho nhà máy chế biến nông sản - Làm thuốc chữa bệnh - Bảo vệ môi trường sinh thái
?Thực vật có những loại rễ nào? ***GV Giới thiệu:*** *cây ăn quả có rễ cái có thể xuống sâu 1→10m giúp cây đứng vững và hút nước, chất dinh dưỡng, rễ con tập trung ở lớp đất mặt có độ sâu từ 0,1→10m có nhiệm vụ hút nước, chất dinh dưỡng cho cây* GV kết luận ?Theo em, cây ăn quả thường có dạng thân nào là chủ yếu? GV nhận xét và kết luận:	HS: Rễ cọc và rễ chùm HS: Ghi vở HS: Phần lớn là thân gỗ. HS: Ghi vở	**II. Đặc điểm thực vật và yêu cầu ngoại cảnh của cây ăn quả** ***1. Đặc điểm thực vật*** ***a. Rễ*****:** Gồm rễ cái và nhiều rễ con ***b. Thân****:* Phần lớn là thân gỗ, gồm nhiều cấp cành khác nhau ***c. Hoa:*** Gồm 3 loại: hoa đực, hoa cái, hoa lưỡng tính.

?Thực vật thường có những loại hoa nào? *GV lấy Ví dụ hoa lưỡng tính có ở xoài, chôm chôm, nhãn, vải.* **GV kết luận:** **?**Cây ăn quả thường có những dạng quả nào? ?Số lượng hạt trong một quả thì như thế nào? GV kết luận: ?Dựa vào kiến thức môn Địa lý, em hãy giới thiệu sơ lược về khí hậu ở nước ta? **?**Cây ăn quả chịu tác động của những yếu tố ngoại cảnh nào? **?**Cây ăn quả ở nước ta thích hợp ở nhiệt độ như thế nào? Tại sao? **?**Phần lớn cây ăn quả chịu độ ẩm không khí và lượng mưa như thế nào ở nước ta? **?**Cây ăn quả nào không thích ánh sáng mạnh ở nước ta? **?**Theo em biết, trong quá trình trồng cây ăn quả, nhu cầu phân bón ở từng thời kỳ ra sao? Chúng ta cần bón phân gì ở từng thời kỳ đó? **?**Cây ăn quả thích hợp với những loại đất nào? **?**Tóm lại cây ăn quả thích hợp với điều kiện ngoại cảnh như thế nào? GV kết luận:	HS: Hoa đực, hoa cái và hoa lưỡng tính. HS: Ghi vở HS: Quả hạch, quả mọng... HS: Phụ thuộc vào tòng loại quả. HS: khí hậu nhiệt đới, ôn đới, cân nhiệt đới. HS: Nhiệt độ, độ ẩm, lượng mưa, ánh sáng, đất. HS: Tuỳ từng loại cây yêu cầu nhiệt độ hác nhau vì nước ta khi hậu đa dạng. HS: Khoảng 80- 90% độ ẩm không khí và 1000-2000mm HS: Cây dâu tây, dứa.. HS; Tuỳ theo từng thời kì ma nhu cầu bón phân khác nhau. Ta cần bón đủ N,P,K HS: Thích hợp trên nhiều loại đất nhưng thích hợp nhất là đất phù sa ven sông. HS: trả lời HS: Ghi vở	***d. Quả và hạt:*** Quả hạch, quả mọng và quả có vỏ cứng. Hạt đa dạng ***2. Yêu cầu ngoại cảnh*** ***a. Nhiệt độ:*** Phụ thuộc từng giống cây ***b. Độ ẩm:*** Khoảng 80 – 90% ***c. Lượng mưa:*** 1000 – 2000mm ***c. Ánh sáng:*** Phần lớn là cây ưa sáng, một số thích bóng râm ***e. Chất dinh dưỡng:*** - Cần đủ N-P-K với tỉ lệ hợp lý. - Bón lót trước khi trồng - Bón thúc đạm lân vào thời kỳ đầu, kali vào thời kỳ sau - Sau thu hoạch nên bón phân chuồng ủ hoai ***g. Đất:*** thích hợp nhất là đất đỏ, đất phù sa ven sông.

GV hướng dẫn HS tìm hiểu cơ sở khoa học của các biện pháp kỹ thuật trong việc trồng và chăm sóc cây ăn quả . ?. Hãy nêu các loại cây ăn quả và phân loại chúng vào 3 nhóm cây được ghi ở bảng 2 . GV kết luận: ?.Người ta thường dùng phương pháp nào để nhân giống cây ăn quả?. GV kết luận: ?.Trồng cây ăn quả phải có những kỹ thuật trồng nào?. ?.Hãy nêu quy trình trồng cây ăn quả ?. ?.Yêu cầu HS đọc kỹ những lưu ý khi trồng cây ăn quả . ?.Tại sao phải trồng dày, hợp lý?. ?.Tại sao phải để lớp đất mặt riêng khi đào hố?. ?.Tại sao phải trồng cây có bầu đất?. ?.Tại sao không trồng cây khi gió to , giữa trưa nắng?. GV nhận xét câu trả lời của HS và kết luận.	- Cây ăn quả nhiệt đới: chuối, dứa, mít, xoài,… - Cây ăn quả Á nhiệt đới: cam, quýt, chanh, bưởi, vải, nhãn, bơ , hồng,… - Cây ăn quả ôn đới: Táo tây, lê, đào, mận, nho,… HS: Ghi vở HS: Hữu tính, vô tính. HS: Ghi vở HS: - Chọn thời vụ , khoảng cách trồng , quy trình trồng. HS: Quy trình: Đào hố → bóc vỏ bầu → đặt cây vào hố → lấp đất → tưới nước. HS thảo luận trả lời câu hỏi của GV . HS: Tận dụng được đất và tiện chăm sóc. HS: Để tiện trộn với phân bón. HS: Khả năng cây sống sẽ thấp... HS: Cây không đảm bảo sống với điều kiện như vậy.	**III. Kỹ thuật trồng và chăm sóc cây ăn quả:** ***1. Giống cây:*** - Giống cây ăn quả chia làm 3 nhóm: cây ăn quả nhiệt đới, Á nhiệt đới và ôn đới. ***2. Nhân giống:*** - Nhân giống bằng phương pháp hữu tính như gieo hạt. - Nhân giống bằng phương pháp vô tính như giâm cành, chiết cành, tách chồi, nuôi cấy mô tế bào . ***3. Trồng cây ăn quả :*** **a. Thời vụ.** - Thường trồng vào tháng 2-4 (Vụ Xuân), tháng 8-10 (Vụ Thu) Đối với các tỉnh phía Bắc. Tháng 4-5 (Đầu mùa mưa) Đối với các tỉnh phía Nam. **b. Khoảng cách trồng.** - Tuỳ theo mỗi loại cây và loại đất mà ta có khoảng cách trồng khác nhau. **c. Trồng cây**: Cây ăn quả được trồng theo quy trình sau: *Đào hố → bóc vỏ bầu → đặt cây vào hố → lấp đất → tưới nước.*

		4. Chăm sóc
		a. Làm cỏ, vun xới
? Mục đích, tác dụng của việc làm cỏ vun xới	HS: Diệt cỏ dại làm mất nơi ẩn náu của sâu bệnh....	- Tiến hành làm cỏ vun xới quanh gốc cây để diệt cỏ dại, làm mất nơi ẩn náu của sâu bệnh và làm đất tơi xốp.
GV kết luận:		
? Bón phân thúc như thế nào	HS: Ghi vở	***b. Bón phân thúc***
GV giải thích thêm: *Bón phân đúng yêu cầu kĩ thuật, phân hữu cơ đã hoai mục, vùi trong đất tránh gây ô nhiễm môi trường. Bón thêm bùn khô, phù sa cung cấp chất dinh dưỡng cho cây và góp phần cải tạo đất.*	HS: Bón theo hình chiếu của tán cây.	- Bón phân thúc cho cây ăn quả để cung cấp cho cây sinh trưởng và phát triển cho năng suất cao, phẩm chất tốt. - Bón phân thúc vào 2 thời kì: + Khi cây chưa ra hoa hoặc đã ra hoa quả. + Sau khi thu hoạch.
		c. Tưới nước
? Tưới nước như thế nào là hợp lý?		- Nước hoà tan chất dinh dưỡng trong đất để cây được hút dễ dàng, tham ra vận chuyển chất dinh dưỡng ở trong cây. Do vậy nước là 1 yếu tố ảnh hưởng rất lớn đến sự sinh trưởng, phát triển của cây.
GV giải thích thêm: *Phủ rơm rạ hoặc các vật liệu khác quanh gốc cây, trồng xen cây ngắn ngày để giữ ẩm và han chế cỏ dại, chống xói mòn đất.*	HS: Tuỳ theo tùng thời kì phát triển của cây mà ta tưới nước sao cho hợp lí. Giúp cây phát triển cân đối	
		d. Tạo hình, sửa cành
? Mục đích và thời kì tạo hình, sửa cành?.		- Tạo hình: Là làm cho cây có thế đứng và bộ khung khoẻ, cành phân phối đều trong tán cây để có thể mang 1 khối lượng quả lớn. - Sửa cành: Là loại bỏ những cành nhỏ, cành vượt, cành bị sâu bệnh, gúp cho cây thông thoáng và giảm sâu bệnh.
	HS: Trả lời	- Tiến hành tạo hình, sửa cành vào 3 thời kì: + Cây non: Đốn tạo hình + Cây đứng tuổi: Đốn tạo quả + Cây già: Đốn phục hồi
		e. Phòng trừ sâu bệnh
		- Tiến hành phòng trừ sâu bệnh kịp thời như: Phòng trừ bằng kĩ thuật canh tác, sinh học, thủ công, sử dụng thuốc hoá học

? Cây ăn quả thường có loại bệnh nào? ? Biện pháp phòng trừ? ***GV giải thích thêm:*** *Phòng trừ sâu bệnh bằng các biện pháp tổng hợp, sử dụng thuốc hoá học đúng kĩ thuật để giảm ô nhiễm môi trường, tránh gây độc hại cho người và động vật, đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm.* ? Sử dụng chất điều hòa sinh trưởng có ý nghĩa gì? ***GV giải thích thêm:*** *Sử dụng chất điều hoà sinh trưởng trong danh mục nhà nước cho phép sử dụng đúng kĩ thuật*	HS: Bệnh thán thư, bệnh mốc sương, bệnh vàng lá... HS: Biện pháp canh tác, sinh học, thủ công, hoá học... HS: Kích thích ra mầm hoa, tăng tỉ lệ đậu quả....	đúng kĩ thuật để giảm ô nhiễm môi trường tránh gây độc hại cho người và vật nuôi. Đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm. ***g. Sử dụng chất điều hòa sinh trưởng*** - Đây là biện pháp kĩ thuật đang được áp dụng rộng.
? Theo em cây ăn quả thu hoạch tốt nhất vào thời điểm nào? ***GV giải thích thêm****: Thu hoạch đảm bảo thời gian cách li.* ? Bảo quản như thế nào? ***GV giải thích thêm:*** *Sử dụng chất bảo quản, chất phụ gia trong bảo quản và chế biến đúng quy định vệ sinh an toàn thực phẩm.* ? Nêu các cách chế biến?	HS: Vào sáng sớm hoặc chiều tối. HS: Bảo quản trong kho lạnh....	**IV. Thu hoạch bảo quản chế biến** **1. Thu hoạch** - Các loại cây ăn quả chứa nhiều nước, vỏ mỏng nên dễ bị dập nát. Vì vậy khi thu hoạch phải nhẹ nhàng, cẩn thận, đúng độ độ chín. Thu hoạch quả lúc trời mát. Quả hái về phải được làm sạch, phân loại và để ở nơi râm mát. **2. Bảo quản** - Quả phải được xử lí bằng hóa chất, chiếu tia phóng xạ, gói giấy mỏng, đưa vào kho lạnh, không chất đống quả khi bảo quản. **3. Chế biến** - Tùy theo mỗi loại cây, quả được chế thành xirô quả, sấy khô, làm mứt quả,....

	HS: Sấy khô, làm xirô, làm mứt...	

HOẠT ĐỘNG 3: Hoạt động luyện tập

Mục tiêu: Luyện tập củng cố nội dung bài học

Phương pháp dạy học: Vấn đáp

Định hướng phát triển năng lực: giải quyết vấn đề, năng lực giao tiếp, năng lực nhận thức.

GV giao nhiệm vụ cho học sinh làm bài tập

Câu 1: Em hãy nêu các yêu cầu ngoại cảnh của cây trồng?

Câu 2: Nêu vai trò của giống, phân bón, nước đối với cây trồng?

HOẠT ĐỘNG 4: Hoạt động vận dụng

Mục tiêu: Vận dụng làm bài tập

Phương pháp dạy học: Trò chơi

Định hướng phát triển năng lực: Giải quyết vấn đề, năng lực hợp tác, năng lực xử lí tình huống, năng lực giao tiếp, năng lực nhận thức, tư duy sáng tạo

GV: Cho HS chơi trò chơi: yêu cầu các nhóm kể tên các loại cây ăn quả mà em biết (Chia làm 2 nhóm) Nhóm nào trả lời được nhiều hơn se chiến thắng.

HOẠT ĐỘNG 5: Hoạt động tìm tòi và mở rộng

Mục tiêu: Tìm tòi và mở rộng kiến thức, khái quát lại toàn bộ nội dung kiến thức đã học

Phương pháp dạy học: Giao nhiệm vụ

Định hướng phát triển năng lực: tự chủ-tự học, tìm hiểu tự nhiên và xã hội, giải quyết vấn đề

Vẽ sơ đồ tư duy khái quát lại nội dung bài học

Sưu tầm , trao đổi với người thân trong gia đình về các loại siro chế biến từ các loại quả

4. Hướng dẫn về nhà

GV yêu cầu HS về nhà:

- Học bài trả lời câu hỏi cuối bài.
- Đọc trước nội dung bài 3 SGK

Giáo viên

Nguyễn Thị Chiến

DUYỆT
TỔ CHUYÊN MÔN

Họ và tên: **Ng Thị Quỳnh Thoa**
Chức vụ: Tổ trưởng
Đơn vị: Trường THCS Ngô Mây
Thời gian ký: 03/11/2022

TRƯỜNG THCS NGÔ MÂY	
ĐÃ PHÊ DUYỆT	KT. HIỆU TRƯỞNG PHÓ HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG THCS NGÔ MÂY Phan Văn Phú